TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẦM HÀ
TỈNH QUẢNG NINH

Số: 24/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đầm Hà, ngày 22 tháng 5 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2019/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1980.

ĐKHKTT: thôn 3 , xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q.

Chỗ ở hiện nay: phố C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Q.

Bị đơn: Anh Lại Văn Lái, sinh năm 1975.

Địa chỉ: thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q.

Căn cứ Khoản 1, 2 Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D và anh Lại Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về con chung:* Chị Nguyễn Thị D và anh Lại Văn L có 02 con chung là Lại Văn L1, sinh ngày 15/11/1999 và Lại Văn S, sinh ngày 05/11/2003. Con chung Lại Văn L1 đã đủ tuổi thành niên, chị D, anh L không có yêu cầu gì. Chị Nguyễn Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lại Văn S, sinh ngày 05/11/2003 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Lại Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh Lái có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

** Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về khoản nợ chung:* Không có.

** Về án phí:* Chị D tự nguyện chịu án phí sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0005430 ngày 14/3/2019 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Đầm Hà. Trả lại cho chị D 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND nơi các đương sự đăng ký kết hôn;
- VKSND huyện Đầm Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS H.Đầm Hà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Nga